

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS - ST
Ngày 22 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Biên.

2. Ông Quàng Văn Tiễn.

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:
Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La:

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

- Cán bộ, chiến sỹ thuộc nhà Tạm giữ Công an huyện Sông Mã: Ông Lương Cao Thiên, ông Lương Văn Hoàng.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm thuộc trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã và điểm cầu thành phần thuộc Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2022/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn P** - Sinh năm 1999; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản C, xã K, huyện M, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Quàng Văn L và bà Quàng Thị B; Bị cáo có vợ là Lò Thị T và 02 con (Con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2022); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 12 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 14/9/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Quảng Văn L, sinh năm 1972. Địa chỉ: Bản C, xã K, huyện M, tỉnh Sơn La. Tham gia phiên tòa tại điểm cầu Trung tâm. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 14/9/2022 tổ công tác Công an xã K làm nhiệm vụ tại bản L2, xã K, huyện M phát hiện Quảng Văn P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu tại túi quần dài bên phải đang mặc của P có 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 11 viên nén màu hồng (*P khai nhận là Hồng phiến*). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ niêm phong vật chứng; ngoài ra còn tạm giữ 01 xe máy biển kiểm soát 26AA-165.80.

Ngày 15/9/2022 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định, kết quả: 11 viên nén màu hồng thu giữ có khối lượng 1,08 gam, trích 01 viên có khối lượng 0,09 gam làm mẫu giám định ký hiệu P, vật chứng còn lại 10 viên có khối lượng 0,99 gam lưu kho ký hiệu L.

Kết luận giám định số 1551/KL-KTHS ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu P là ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,08 gam, loại Methamphetamine*”.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 ngày 14/9/2022, P đem theo số tiền 250.000đ và điều khiển xe máy đi từ nhà đến bản B, xã K để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến bản B, P gặp một người đàn ông dân tộc Mông không rõ tên, tuổi đang ngồi ở ven đường. P hỏi mua của người này 250.000đ Hồng phiến thì được người đàn ông nhất trí và sau khi nhận tiền từ P thì đi vào trong rừng một lúc sau quay lại đưa cho P 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 11 viên Hồng phiến. P cầm gói ma túy cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe quay về. Đến 14 giờ cùng ngày, khi P về đến bản Lướt, xã K, huyện Sông Mã thì bị tổ công tác của Công an xã Mường Hung làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng, tạm giữ P tiện.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 162/CT-VKSSM ngày 25 tháng 10 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Quảng Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Quảng Văn P từ 22 - 28 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý

vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon; chấp nhận việc CQCSĐT đã trả lại 01 xe gắn máy cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: ông là bố đẻ của bị cáo, chiếc xe bị thu giữ trong vụ án là tài sản ông, khi bị cáo sử dụng xe vào việc đi mua ma túy ông không biết, ông đã được CQCSĐT trả lại xe, ông nhất trí và không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có ý kiến tranh luận gì, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 14 giờ 05 phút, ngày 14/9/2022 đối với Quàng Văn P cùng vật chứng bị thu giữ là 01 gói nilon chứa 11 viên nén màu hồng; Kết luận giám định số 1551/KL-KTHS ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là ma túy: “... *Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,08 gam, loại Methamphetamine*”.

- Lời khai bị cáo về việc đã thường xuyên sử dụng ma túy nên ngày 14/9/2022 đã đi mua được số ma túy nêu trên của một người không quen biết với giá 250.000đ nhằm mục đích để sử dụng, khi đang trên đường vận chuyển trở về để sử dụng dần thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/9/2022 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 1,08 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “01 năm đến 05 năm tù”.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa P, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu, đã từng bị kết án phạt tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa P.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo và gia đình không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định được đựng trong túi nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon là những vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người đàn ông bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án là có căn cứ chấp nhận.

Đối với 01 xe gắn máy gắn BKS 26AA-165.80 xác định là tài sản hợp pháp của bố đẻ bị cáo ông Quảng Văn Liên, khi bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội ông Liên không biết nên CQCSĐT đã trả lại là đúng quy định cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Quảng Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quảng Văn P 28 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,99 gam Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon, 01 mảnh nilon, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 081619.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 152/QĐ – VKS ngày 25/10/2022 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/10/2022 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

Chấp nhận việc CQCSĐT đã trả lại xe gắn máy có BKS 26AA-165.80 cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/11/2022).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung